

2. BÀI ÔN TẬP

Kiểu bài ôn tập gồm ôn tập giữa và cuối mỗi học kì. Kiểu bài này hướng đến việc bồi dưỡng phẩm chất *yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm* thông qua việc ôn lại các bài học ở các chủ điểm được học trước đó/ các chủ điểm được học trong học kì tương ứng. Đồng thời, ở kiểu bài ôn tập, HS được luyện tập các kĩ năng đọc, viết, nói và nghe, được củng cố và phát triển các năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. Thêm vào đó, ở bài ôn tập cuối kì còn có đề tham khảo để GV tập luyện cho HS thực hiện kiểm tra, đánh giá kĩ năng đọc, viết, nói và nghe.

2.1. Bài ôn tập giữa học kì

Nội dung ôn tập giữa học kì được phân bố trong năm bài, mỗi bài hai tiết, gồm:

- Ôn tập 1: Luyện tập đọc lưu loát, đọc hiểu văn bản truyện; luyện tập viết chữ hoa.
- Ôn tập 2: Luyện tập đọc lưu loát, đọc hiểu văn bản thông tin; luyện tập chính tả.
- Ôn tập 3: Luyện tập đọc lưu loát, đọc hiểu, học thuộc lòng văn bản thơ; luyện tập kể chuyện.
- Ôn tập 4: Luyện tập đọc lưu loát, đọc hiểu văn bản miêu tả; luyện tập từ và câu.
- Ôn tập 5: Luyện tập đọc lưu loát, đọc hiểu văn bản; luyện tập viết đoạn và ĐMR.

I. MỤC TIÊU

1. Luyện tập lại các truyện/ bài đọc (văn bản thông tin)/ bài thơ/ bài văn miêu tả đã học từ đầu học kì: nhớ lại tên bài đọc dựa vào hình ảnh, cụm từ gợi ý; đọc thành tiếng/ đọc thuộc lòng một đoạn trong bài và trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc hoặc nội dung bài; trao đổi với bạn về một nội dung em thích.

2. Luyện tập viết chữ hoa, tên riêng/ luyện tập chính tả/ luyện tập kể chuyện/ luyện tập từ và câu/ luyện tập viết đoạn và ĐMR.

3. Phát triển năng lực hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và tính sáng tạo; bồi dưỡng phẩm chất trung thực, tự tin, nhân ái, chăm chỉ¹.

II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

- SHS, VTV, VBT, SGK.
- Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác. Tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).
- Phiếu cho HS bắt thăm đoạn đọc và câu hỏi (nếu có).
- Mẫu chữ viết hoa.
- Thẻ ghi từ ngữ ở BT (nếu có).

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

Luyện tập đọc lưu loát, đọc hiểu

1. Nhớ lại tên bài đọc

– HS đọc yêu cầu BT 1, quan sát tranh, trao đổi và thực hiện yêu cầu của BT trong nhóm nhỏ.

– HS chơi tiếp sức: Dựa vào hình ảnh/ từ ngữ gợi ý viết tên bài đọc.

2. Ôn đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi

– HS đọc yêu cầu BT 2.

– Nhóm bốn HS bắt thăm, đọc thành tiếng một đoạn trong bài và trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc hoặc nội dung bài.

– Một số HS đọc bài trước lớp.

– HS nghe bạn và GV nhận xét.

3. Nói về nhân vật/ chi tiết/ hình ảnh em thích

– HS đọc yêu cầu BT 3.

– HS trao đổi trong nhóm đôi về nhân vật/ chi tiết/ hình ảnh mình thích, lí do thích.

– HS viết vào *Phiếu đọc sách* tên bài/ tên nhân vật, điều em thích nhất.

TIẾT 2

Luyện tập các kĩ năng khác

(Tuỳ bài, nội dung ôn tập sẽ là luyện tập viết chữ hoa/ nghe – viết/ kể chuyện/ từ ngữ, câu/ viết đoạn và ĐMR.)

¹ Mục tiêu này chỉ trình bày ở phần *Hướng dẫn chung*.

1. Bài ôn tập 1

1.1. Luyện viết chữ hoa

- HS quan sát mẫu chữ hoa, xác định chiều cao, độ rộng các chữ (có thể làm theo nhóm chữ).
- HS quan sát GV viết mẫu và nêu quy trình viết 1 – 2 chữ hoa.
- HS viết chữ hoa vào VTV.

1.2. Luyện viết tên riêng

- HS đọc và xác định yêu cầu.
- HS quan sát và nhận xét cách viết các tên riêng.
- HS xác định độ cao các con chữ, vị trí đặt dấu thanh, khoảng cách giữa các tiếng, ...
- HS quan sát cách GV viết mẫu.
- HS viết các tên riêng vào VTV.

1.3. Luyện viết thêm

- HS đọc và tìm hiểu nghĩa của ngữ liệu.
- HS viết chữ hoa và câu ca dao vào VTV.

1.4. Đánh giá bài viết

- HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.
- HS nghe GV nhận xét một số bài viết.

2. Bài ôn tập 2

2.1. Nghe – viết

- HS đọc bài viết, trả lời câu hỏi về nội dung bài viết.
- HS đánh vần một số tiếng/ từ khó đọc, dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ.
- HS nghe GV đọc từng dòng và viết bài vào VBT. (GV không bắt buộc HS viết những chữ hoa chưa học.)
- HS nghe GV đọc lại bài viết, tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.
- HS nghe GV nhận xét một số bài viết.

2.2. Luyện tập chính tả phương ngữ

- HS xác định yêu cầu của BT.
- HS thực hiện BT vào VBT.
- HS chơi tiếp sức để chữa BT.
- HS giải nghĩa (nếu cần) và đặt câu với từ ngữ vừa điền.
- HS nghe bạn và GV nhận xét.

3. Bài ôn tập 3

(Các bước thực hiện như với hoạt động *Kể chuyện* ở kiểu bài học mới.)

4. Bài ôn tập 4

4.1. Luyện tập về từ ngữ

- HS xác định yêu cầu của BT.
- HS tìm từ ngữ theo yêu cầu trong nhóm nhỏ. Chia sẻ kết quả trước lớp.
- HS giải nghĩa các từ ngữ tìm được (nếu cần).
- HS nghe GV nhận xét kết quả.

4.2. Luyện tập về câu – dấu câu

4.2.1. Luyện tập về câu

- HS xác định yêu cầu của BT.
- HS đặt câu theo yêu cầu BT trong nhóm đôi.
- HS nói trước lớp câu đặt theo yêu cầu.
- HS nghe bạn và GV nhận xét câu.
- HS viết vào VBT một câu có chứa từ ngữ tìm được ở BT trước.
- HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn.

4.2.2. Luyện tập về dấu câu¹

- HS xác định yêu cầu của BT.
- HS đọc đoạn văn, thảo luận trong nhóm đôi thực hiện yêu cầu BT.
- HS chơi tiếp sức điền dấu câu thích hợp vào ô trống.
- HS đọc lại đoạn văn đã điền dấu câu và nêu tác dụng của từng dấu câu.
- HS nghe bạn và GV nhận xét.

5. Bài ôn tập 5

TIẾT 1

5.1. Đọc

- HS đọc yêu cầu BT 1, quan sát tranh, phán đoán nội dung bài đọc trong nhóm nhỏ.
- HS nghe GV giới thiệu bài đọc.
- HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm nhỏ, đọc cả bài trong nhóm đôi.

5.2. Trả lời câu hỏi

- HS đọc yêu cầu BT.
- HS làm bài vào VBT.

¹ Nội dung này chỉ ở bài ôn tập giữa học kì II.

- Một số HS chia sẻ kết quả trước lớp.
- HS giải nghĩa một số từ khó (nếu có).
- HS đọc toàn bài.
- HS nghe bạn và GV nhận xét.

TIẾT 2

5.3. *Viết đoạn*

- HS đọc yêu cầu BT và các câu hỏi gợi ý.
- HS chia sẻ với bạn về các yêu cầu của BT.
- HS thực hiện BT.
- Một vài HS đọc nội dung bài làm cá nhân trước lớp.
- HS nghe bạn và GV nhận xét.
- HS trưng bày sản phẩm ở *Góc sản phẩm Tiếng Việt* của lớp.
- HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.
- HS nghe GV nhận xét một số bài viết.

5.4. *Đọc mở rộng*

(Các bước thực hiện như với hoạt động ĐMR ở kiểu bài học mới.)

* **Lưu ý:** Khi hướng dẫn HS thực hiện các BT, nhất là các BT đặt câu, viết đoạn, các phỏng đoán khi thực hiện hoạt động đọc hiểu, kể chuyện,..., GV cần khuyến khích, động viên, khơi gợi để HS mạnh dạn nêu suy nghĩ của mình; tránh việc áp đặt, chỉ trích, chê bai; chỉ uốn nắn nếu lời nói, viết của HS vi phạm đạo đức, thuần phong mỹ tục.

2.2. *Bài ôn tập, kiểm tra – Đánh giá cuối học kì*

Nội dung ôn tập cuối học kì được phân bố trong hai bài, mỗi bài ba tiết, gồm:

- Ôn tập 1: Luyện tập đọc lưu loát, đọc hiểu; viết chữ hoa; từ và câu; nói và nghe; ĐMR.
- Ôn tập 2: Luyện tập đọc lưu loát, đọc hiểu; chính tả; từ và câu; viết 4 – 5 câu.

Bên cạnh nội dung luyện tập các kĩ năng đọc, viết, nói và nghe, bài ôn cuối kì còn có đề kiểm tra đánh giá để GV tham khảo, gồm các nội dung kiểm tra đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, đọc hiểu, chính tả, viết đoạn, nói và nghe. Nội dung này được gợi ý thực hiện trong bốn tiết, bám sát theo chuẩn yêu cầu cần đạt mà CT đã đề ra.

2.2.1. Bài ôn tập cuối học kì

I. MỤC TIÊU

1. Luyện tập đọc lưu loát, đọc hiểu; viết chữ hoa/ chính tả; từ và câu; nói và nghe; ĐMR và viết đoạn.
2. Phát triển năng lực hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; bồi dưỡng phẩm chất trung thực, tự tin, nhân ái, chăm chỉ.

II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

- SHS, VTV, VBT, SGK.
- Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác. Tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).
- Mẫu chữ viết hoa.
- Phiếu BT.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Đọc

- HS đọc yêu cầu BT, quan sát tranh, phán đoán nội dung bài đọc trong nhóm nhỏ.
- HS nghe GV giới thiệu bài đọc.
- HS đọc nối tiếp đoạn trả lời các câu hỏi tìm hiểu bài.

TIẾT 2 + TIẾT 3

Luyện tập các kĩ năng khác

Nội dung và các bước tiến hành hoạt động tương tự tiết 2 của Bài ôn tập giữa học kì.

2.2.2. Bài kiểm tra – Đánh giá cuối học kì

Đề kiểm tra, đánh giá năng lực tiếng Việt cuối học kì được sách trình bày với dụng ý để GV tham khảo và cho HS luyện tập các kĩ năng đọc lưu loát, đọc hiểu, chính tả, nói và nghe, viết đoạn dựa vào gợi ý. GV có thể thiết kế dưới dạng *Phiếu BT* hoặc sử dụng *VBT* cho HS luyện tập.